

## GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC KẠN

Trần Chí Thiện\*, Nguyễn Thị Thu Hà  
 Trường ĐH Kinh tế & QTKD - ĐH Thái Nguyên

### TÓM TẮT

Môi trường đầu tư là động lực quan trọng để thu hút nhiều nguồn lực cho phát triển kinh tế- xã hội của mỗi địa phương. Bài viết này nhằm mục đích tổng hợp và phân tích ý kiến đánh giá của các nhà doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn về môi trường đầu tư của Tỉnh. Từ đó, đưa ra các giải pháp chủ yếu nhằm tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn bao gồm đổi mới chính sách ưu đãi đầu tư, cải thiện chất lượng nguồn lao động, tạo cơ hội khai thác các tiềm năng phát triển các ngành nghề và nâng cao chất lượng các dịch vụ hỗ trợ.

**Từ khóa:** giải pháp, cải thiện, môi trường đầu tư, tỉnh Bắc Kạn

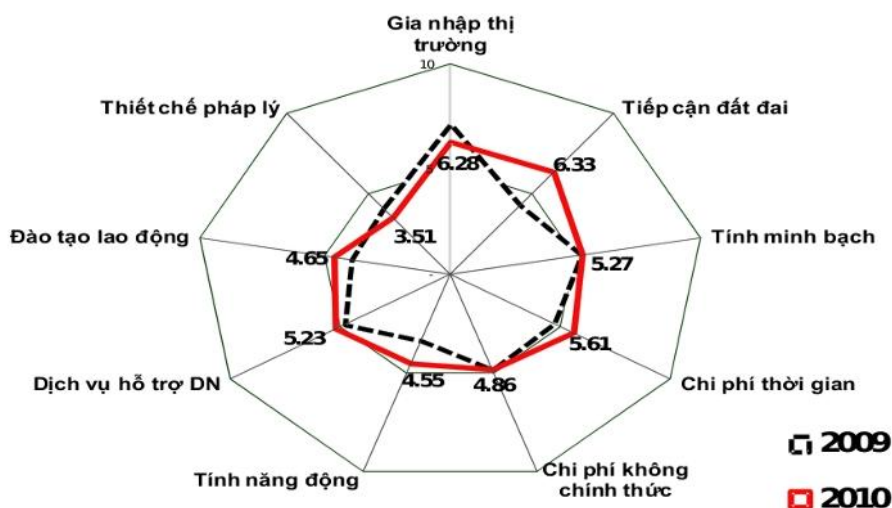
### ĐẶT VẤN ĐỀ

Bắc Kạn là một tỉnh miền núi phía Bắc, nằm sâu ở trung tâm vùng núi Việt Bắc, có cơ sở hạ tầng thấp kém, điều kiện kinh tế - xã hội rất khó khăn, nguồn nhân lực hạn chế, nguồn vốn đầu tư hạn hẹp. Thu hút đầu tư nhằm tăng cường nguồn nhân, tài, vật lực cho phát triển là một trong những chiến lược quan trọng nhất giúp cho Bắc Kạn có thể dần theo kịp trình độ phát triển chung của cả nước. Bắc Kạn muốn thành công trong việc thu hút đầu tư cần tạo ra một môi trường đầu tư thuận lợi. Đánh giá môi trường đầu tư của Tỉnh dưới góc nhìn của các nhà doanh nghiệp, từ đó rút

ra các giải pháp chủ yếu để cải thiện môi trường đầu tư, do đó, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng nhằm phát triển kinh tế-xã hội trên địa bàn.

### CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CỦA TỈNH BẮC KẠN

Theo số liệu của Phòng Công nghiệp và Thương mại Việt Nam (VCCI), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của Bắc Kạn (PCI) của Bắc Kạn qua nhiều năm vẫn ở mức thấp. Năm 2010, PCI của tỉnh đạt số điểm là 51,49, xếp thứ 58 trong 63 tỉnh thành (VCCI, 2011). Điều này chứng tỏ năng lực cạnh tranh, sự hấp dẫn các nhà đầu tư vào Tỉnh còn hạn chế rất nhiều so với các tỉnh, thành trong cả nước.



Đồ thị 1. Các tiêu chí cấu thành nên PCI các năm 2009, 2010 của Bắc Kạn

(Nguồn: VCCI, 2010, 2011)

\* Tel: 0989291958; Email: tranchithienht@tueba.edu.vn

Qua đồ thị trên, ta thấy trong 9 tiêu chí:

- Có tới 4 tiêu chí đạt điểm rất thấp đang là các cản trở chính trong thu hút đầu tư của tỉnh, cần phải được tháo gỡ, gồm:

- Thiết chế pháp lý: 3,51/10
- Tính năng động và tiên phong của lãnh đạo tỉnh: 4,55/10
- Đào tạo lao động: 4,65/10
- Chi phí không chính thức: 4,86/10

Có 3 tiêu chí đạt ở mức trung bình cần phấn đấu vươn lên là:

- Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp: 5,23/10
- Tính minh bạch và tiếp cận thông tin: 5,27/10
- Chi phí thời gian để thực hiện các quy định của NN: 5,61/10

Có 2 tiêu chí đánh giá đạt mức khá cần tiếp tục phát huy:

- Tiếp cận đất đai và sự ổn định sử dụng đất: 6,33/10
- Chi phí gia nhập thị trường: 6,28/10

Từ các trị số của 9 tiêu chí trên, ta thấy môi trường đầu tư của tỉnh Bắc Kạn thật sự còn kém hấp dẫn.

#### CÁC NHÀ ĐẦU TƯ ĐÁNH GIÁ MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ TỈNH BẮC KẠN

Năm 2010, nhóm nghiên cứu đã phỏng vấn 42 doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn theo một bảng hỏi gồm 36 chỉ tiêu phản ánh đánh giá của doanh nghiệp về 36 khía cạnh của môi trường đầu tư. Mỗi chỉ tiêu được từng doanh nghiệp trả lời theo 5 mức của thang đo Likert (rất không đồng ý, đồng ý, bình thường-không rõ quan điểm, đồng ý, rất đồng ý). Tổng hợp lại, cho các kết quả sau:

#### **Đánh giá mức độ cung cấp các dịch vụ công**

##### *a. Về dịch vụ cung cấp thông tin về lĩnh vực Tỉnh thu hút đầu tư*

Các doanh nghiệp chỉ quyết định đầu tư khi đã có đầy đủ thông tin về lĩnh vực đầu tư. Tuy nhiên, chất lượng cung cấp dịch vụ này không cao. Còn tới 40,44% các nhà đầu tư cho rằng việc cung cấp thông tin này là không tốt hoặc rất không tốt. Có nhà đầu tư nhận được thông

tin, có nhà đầu tư không nhận được thông tin. Như vậy, chưa thực sự công bằng cho tất cả các nhà đầu tư. Tỉnh chưa có cơ quan chuyên về xúc tiến đầu tư mà chỉ có Trung tâm xúc tiến đầu tư thương mại và du lịch trực thuộc Ủy ban Nhân dân tỉnh. Hơn nữa, chất lượng đội ngũ hiện nay của Trung tâm cũng chưa đáp ứng được yêu cầu của công tác này.

##### *b. Về chất lượng dịch vụ hỗ trợ xúc tiến thương mại*

Kết quả khảo sát cho thấy, có 9,52% nhà đầu tư đánh giá chất lượng dịch vụ này rất tốt, 60,9% đánh giá tốt, 26,19% đánh giá chưa tốt và chỉ có 2,38% đánh giá rất không tốt. Như vậy, tỉnh Bắc Kạn đã cố gắng cung cấp dịch vụ hỗ trợ xúc tiến thương mại cho các doanh nghiệp trên địa bàn. Phần đông các nhà đầu tư hài lòng với dịch vụ này. Tuy vậy, vẫn còn tới gần 30% các nhà doanh nghiệp không hài lòng hoặc rất không hài lòng.

##### *c. Về chất lượng dịch vụ hỗ trợ tuyển dụng và môi giới lao động*

Bắc Kạn là một địa phương có chất lượng lao động rất thấp. Năm 2009, tỷ lệ lao động không qua đào tạo ở tỉnh chiếm tới 84,2%; tỷ lệ lao động có trình độ đại học và cao đẳng trở lên chỉ có 4,88 (Cục Thống kê Bắc Kạn, 2010). Do vậy, các nhà đầu tư tại Bắc Kạn gặp rất nhiều khó khăn trong việc tuyển dụng lao động. Đánh giá về dịch vụ tuyển dụng, đào tạo và cung ứng lao động của chính quyền địa phương, chỉ có 4,76% nhà đầu tư đánh giá rất tốt, 47,62% đánh giá tốt và 47,62% đánh giá không tốt. Như vậy, gần một nửa các nhà đầu tư cho rằng chất lượng dịch vụ hỗ trợ tuyển dụng và môi giới lao động là không tốt. Tỉnh cần chú ý công tác này vì các dự án đầu tư không chỉ khó tuyển dụng lao động trình độ cao mà thậm chí còn khó cả tuyển dụng lao động phổ thông.

#### **Đánh giá thủ tục cấp phép đầu tư**

Có 11,9% nhà đầu tư cho rằng quá trình đăng ký thủ tục đầu tư của Tỉnh rất khó khăn, 28,57% đánh giá khó khăn, 40,48% đánh giá gặp chút ít khó khăn, chỉ có 19,05% đánh giá không gặp khó khăn nào. Nguyên nhân là việc tuyên truyền quảng bá về quy trình đăng ký đầu tư chưa thực sự đến với nhà đầu tư hoặc đến với hiệu quả chưa cao.

### Đánh giá mức độ minh bạch trong quản lý

Có tới 35,71% các nhà đầu tư cho rằng không thực sự thuận lợi cho họ để có thể tiếp cận được những thông tin và tài liệu phục vụ cho hoạt động đầu tư. Trong đó, 9,52% đánh giá là không thể tiếp cận, 26,19% cho rằng có thể tiếp cận nhưng gặp khó khăn.

54,76% các doanh nghiệp cho rằng cần thiết hoặc rất cần thiết phải thiết lập trước các mối quan hệ với các nhà quản lý thì sẽ dễ dàng hơn trong việc giải quyết được các công việc trong đầu tư hiện tại.

### Đánh giá những chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

Dù còn gặp nhiều khó khăn, song Bắc Kạn đã xây dựng một hệ thống những chính sách ưu đãi đối với các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Tuy nhiên, tỷ lệ nhà đầu tư không hài lòng với chính sách này vẫn còn cao, 52,38% các nhà đầu tư chưa hài lòng- chứng tỏ chính sách này chưa thực sự hài hòa trong tất cả các lĩnh vực đầu tư của tỉnh.

### PHÂN TÍCH CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI MỨC ĐỘ SẴN LÒNG ĐẦU TƯ

Phương pháp Phân tích Nhân tố (Factor Analysis) được vận dụng để ước lượng mô hình hồi quy thông qua phần mềm SPSS.

Kiểm định Kaiser-Meyer-Olkin (KMO) để kiểm tra độ lớn của mẫu điều tra và kiểm định Bartlett để đánh giá tính hoàn chỉnh của bộ số liệu điều tra đều đảm bảo đạt yêu cầu.

36 chỉ tiêu về môi trường đầu tư được sắp xếp, rút gọn thành 6 nhân tố: 1) Ưu đãi của tỉnh cho hoạt động đầu tư ( $X_1$ ), 2) Chất lượng lao động ( $X_2$ ), 3) Tiềm năng phát triển của tỉnh ( $X_3$ ), 4) Dịch vụ hỗ trợ ( $X_4$ ), 5) Vai trò của chính quyền ( $X_5$ ) và 6) Tính sáng tạo, năng động của cán bộ quản lý cấp tỉnh; ( $X_6$ ).

Sử dụng phần mềm SPSS, hàm hồi quy tuyến tính phản ánh ảnh hưởng của 6 nhân tố trên tới mức độ sẵn lòng đầu tư vào tỉnh của các doanh nghiệp (F) có dạng:

$$F = -1,299 + 0,359X_1 + 0,404X_2 + 0,362X_3 + 0,423X_4 + 0,08X_5 + 0,006X_6$$

$$(t_{\text{statistic}}) \begin{pmatrix} (-3,621)^{***} & (2,381)^{**} & (2,340)^{**} \\ (2,316)^{**} & (2,228)^{**} & (0,689) & (0,051) \end{pmatrix}$$

$$R^2 = 0.819. n = 42;$$

\*\*\*, \*\* : mức ý nghĩa thống kê tương ứng đạt 0,01 và 0,05. Các hệ số hồi quy  $\beta_1, \beta_2, \beta_3$  và  $\beta_4$  đều có độ tin cậy là 95%

Các nhân tố trong mô hình giải thích 81,9% sự thay đổi về mức độ sẵn lòng đầu tư của các doanh nghiệp vào Tỉnh. Mức độ sẵn lòng đầu tư vào Tỉnh của doanh nghiệp cũng là một biến định tính với 5 mức độ có thể nhận các giá trị từ 1 đến 5 tương ứng với 5 mức độ trong thang đo Likert (rất không sẵn lòng, không sẵn lòng, bình thường-không rõ quan điểm, sẵn lòng, rất sẵn lòng).

Trong mô hình, có 4 nhân tố được khẳng định là có tác động đáng kể tới mức độ sẵn lòng đầu tư của doanh nghiệp với độ tin cậy cao là:

Nhân tố  $X_1$ : ưu đãi của Tỉnh đối với hoạt động đầu tư. Ưu đãi càng lớn thì sẽ thu hút được nhiều nguồn lực cho địa phương. Trong đó, cơ quan quản lý cần chú trọng vào ưu đãi cả hoạt động trước cấp phép, ưu đãi hoạt động trong cấp phép và ưu đãi cả trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp

Nhân tố  $X_2$ : chất lượng nguồn lao động của địa phương, chất lượng cung ứng nguồn lao động do chính quyền tỉnh thực hiện, chất lượng đào tạo nghề cho người lao động. Như vậy, để doanh nghiệp có ý định đầu tư vào Bắc Kạn thì quan tâm hàng đầu của họ là chất lượng nguồn lao động.

Nhân tố  $X_3$ : tiềm năng phát triển của Tỉnh: triển vọng phát triển cơ sở hạ tầng và cơ hội khai thác tiềm năng phát triển ngành nông lâm nghiệp, ngành khai khoáng và ngành du lịch văn hoá - lịch sử và sinh thái. Đây là một mối quan tâm lớn của các nhà đầu tư.

Nhân tố  $X_4$ : chất lượng dịch vụ cung cấp thông tin do các cơ quan tỉnh thực hiện, chất lượng dịch vụ công nghệ, chất lượng chính sách phát triển các khu/cụm công nghiệp cũng là những điều thiết yếu mà nhà đầu tư mong muốn được đảm bảo.

Tóm lại, ưu đãi đầu tư, chất lượng nguồn lao động, cơ hội khai thác tiềm năng phát triển các ngành nghề và chất lượng các dịch vụ hỗ trợ là những yếu tố mà địa phương cần cải tiến để thu hút nhiều hơn các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

### MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NHẪM CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ TỈNH BẮC KẠN

Một là, nâng cao nhận thức của cộng đồng về vấn đề cải thiện môi trường đầu tư. Từng ngành, từng cấp phải nhận thức được vai trò quan trọng của môi trường đầu tư đối với sự

phát triển của tỉnh, nhận thức các yếu tố ảnh hưởng tới môi trường đầu tư, từ đó chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình hành động và tổ chức cải thiện môi trường đầu tư của cấp mình, ngành mình; phối hợp đồng bộ giữa các ngành, các cấp trong việc triển khai thực hiện các chính sách về cải thiện môi trường đầu tư.

*Hai là*, phải tiếp tục cải cách hành chính, tạo ra sự minh bạch, thông thoáng trong quá trình quản lý của địa phương. Tỉnh cần ban hành và niêm yết công khai các quy trình quản lý liên quan đến hoạt động đầu tư, ưu đãi đầu tư; định kỳ gặp gỡ để trao đổi với các nhà đầu tư về các chính sách hỗ trợ đầu tư. Tỉnh nên sớm thành lập Trung tâm hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp. Trung tâm này có chức năng đưa những chủ trương, chính sách của nhà nước và địa phương đến với doanh nghiệp, đồng thời hỗ trợ doanh nghiệp khi có vướng mắc về chính sách trong quá trình hoạt động.

*Ba là*, quy hoạch các ngành nghề, các khu vực ưu đãi đầu tư; rà soát, điều chỉnh hệ thống chính sách ưu đãi đầu tư. Với lợi thế đất lâm nghiệp và đất chưa sử dụng còn nhiều, với tiềm năng to lớn về du lịch sinh thái, văn hoá, lịch sử và tiềm năng phong phú về khoáng sản, Bắc Kạn cần quy hoạch được vùng nguyên liệu nông lâm nghiệp; quy hoạch các khu du lịch sinh thái, văn hoá - lịch sử; khảo sát, đánh giá về trữ lượng nguồn khoáng sản các loại ở từng điểm quặng. Từ đó, xây dựng chính sách ưu đãi đầu tư vào phát triển vùng nguyên liệu và chế biến nông,

lâm sản và chính sách ưu đãi đầu tư phát triển các khu du lịch và khai khoáng ở các khu mỏ tập trung.

*Bốn là*, xây dựng chính sách về đào tạo nguồn lao động, phối hợp với các trung tâm đào tạo trong vùng để đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn lao động của địa phương. Thành lập trung tâm tư vấn và môi giới việc làm, định kỳ tổ chức giới thiệu lao động cho các doanh nghiệp trong Tỉnh.

*Năm là*, đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư. Tỉnh cần phát hành các ấn phẩm giới thiệu về tỉnh Bắc Kạn, về các tiềm năng và các cơ hội đầu tư của tỉnh; về các chính sách ưu đãi đầu tư. Tỉnh cần xây dựng Website với nội dung thông tin phong phú, cập nhật hơn để giới thiệu về tiềm năng, thế mạnh, các chủ trương, chính sách ưu đãi đầu tư của Tỉnh, các dự án kêu gọi đầu tư. Hàng năm, Tỉnh cần phải phối hợp với các đơn vị chuyên môn (các trường đại học, Phòng Công nghiệp và Thương mại Việt Nam- VCCI) mở các hội thảo về thu hút đầu tư, qua đó để quảng bá các tiềm năng, chính sách của Tỉnh đến các nhà đầu tư trong và ngoài nước; phối hợp với các tỉnh trong khu vực mở hội chợ triển lãm thu hút đầu tư.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Cục Thống kê Bắc Kạn (2010), *Niên giám Thống kê tỉnh Bắc Kạn năm 2009*.
- [2]. VCCI (2010), *Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2009*.
- [3]. VCCI (2011), *Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2010*.

#### SUMMARY

#### BASIC SOLUTIONS TO THE IMPROVEMENT OF INVESTMENT ENVIRONMENT IN BAC KAN PROVINCE

Tran Chi Thien\*, Nguyen Thi Thu Ha

Thai Nguyen University of Economics and Business Administration - TNU

Investment environment is an important motivation to attract investment to each province. This paper aims to sum-up and analyse viewpoints of entrepreneurs who are doing businesses in Bac Kan on their assessment about the investment environment of the province. Based on that, it suggests basic solutions to attracting more investments to the province including supporting policy renovation, local labor quality enhancement, accessibility to the exploitation of resources potentials and supporting services improvement.

**Keywords:** *solutions, improvement, investment environment, Bac Kan province*

\* Tel: 0989291958; Email: tranchithienht@tueba.edu.vn